

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TRẦN VĂN THỜI
TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 267/2017/HNGĐ-ST

Ngày 28 - 11- 2017

V/v tranh chấp ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẦN VĂN THỜI, TỈNH CÀ MAU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Thái Hoàng Đắc

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Loan
2. Ông Nguyễn Việt Thắng

- Thư ký phiên tòa: Bà Trịnh Nga Muội – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau.

Ngày 28 tháng 11 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 554/2017/TLST-HNGĐ ngày 30 tháng 10 năm 2017 về tranh chấp ly hôn, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 454/2017/QĐXXST-HNGĐ ngày 15 tháng 11 năm 2017 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị **Trương Kim Chưởng** - sinh năm 1972

Trú tại: ấp Tân Phong, xã Phong Điền, huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau

- Bị đơn: Anh **Trần Văn Nam** - sinh năm 1959

Trú tại: ấp Tân Phong, xã Phong Điền, huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau
Nguyên đơn có mặt, bị đơn có đơn yêu cầu Tòa án xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 23-10-2017, nguyên đơn chị Trương Kim Chưởng trình bày:

Về hôn nhân: Năm 2005, chị và anh Trần Văn Nam tự nguyện chung sống với nhau nhưng không có đăng ký kết hôn theo quy định pháp luật. Quá trình chung sống, vợ chồng phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm, thường xuyên cự cãi, anh Nam thường xuyên nhậu và xúc phạm chị và gia đình chị thậm tệ. Chị đã từng nộp đơn xin ly hôn và rút đơn để cho anh Nam cơ hội sửa sai nhưng thời gian qua, anh Nam không sửa đổi mà tiếp tục xúc phạm và nhiều lần đánh đập chị. Cuộc sống vợ chồng không hạnh phúc, không tình cảm với nhau nên chị yêu cầu ly hôn với anh Nam.

Về nuôi con chung: Chị và anh Nam có 02 người con song sinh là Trần Thúy Ái và Trần Thanh Nhân cùng sinh ngày 21-6-2007, đang sống với gia đình. Chị yêu cầu nuôi các con theo nguyện vọng của con, không yêu cầu anh Nam cấp dưỡng nuôi con.

Về chia tài sản chung: Chị và anh Nam tự thỏa thuận với nhau, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Theo đơn yêu cầu Tòa án giải quyết vắng mặt ngày 08-11-2017, bị đơn anh Trần Văn Nam trình bày:

Về hôn nhân: Năm 2005, anh và chị Trương Kim Chảnh tự nguyện chung sống với nhau nhưng không có đăng ký kết hôn theo quy định pháp luật. Nguyên nhân mâu thuẫn do vợ chồng bất đồng quan điểm, không hợp nhau và không hạnh phúc. Anh đồng ý ly hôn với chị Chảnh.

Về nuôi con chung: Anh và chị Chảnh có 02 người con chung là Trần Thúy Ái và Trần Thanh Nhân cùng sinh ngày 21-6-2007. Các con có nguyện vọng sống với ai người đó nuôi dưỡng, không đặt ra yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

Về chia tài sản chung: Vợ chồng tự thỏa thuận với nhau, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Do điều kiện đi lại khó khăn nên anh yêu cầu Tòa án giải quyết vắng mặt theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] *Về thủ tục tố tụng:* Anh Trần Văn Nam có đơn yêu cầu Tòa án giải quyết vắng mặt. Căn cứ vào Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt anh Nam.

[2] *Về hôn nhân:* Năm 2005, chị Trương Kim Chảnh và anh Trần Văn Nam tự nguyện chung sống với nhau nhưng không có đăng ký kết hôn theo quy định pháp luật. Căn cứ vào khoản 1 Điều 9 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 quy định “*Việc kết hôn phải được đăng ký và do cơ quan nhà nước có thẩm quyền thực hiện theo quy định của Luật này và pháp luật về hộ tịch. Việc kết hôn không được đăng ký theo quy định tại khoản này thì không có giá trị pháp lý*”. Vậy, hôn nhân giữa chị Chảnh và anh Nam không đúng về mặt hình thức.

Mặt khác, chị Chảnh yêu cầu ly hôn với anh Nam do có nhiều mâu thuẫn, anh Nam thống nhất ly hôn với chị Chảnh. Xét mục đích hôn nhân giữa chị Chảnh và anh Nam không đạt được và không có giá trị pháp lý nên không được pháp luật công nhận anh chị là vợ chồng.

[3] *Về nuôi con chung:* Chị Chảnh và anh Nam có 02 người con chung là Trần Thúy Ái và Trần Thanh Nhân cùng sinh ngày 21-6-2007. Chị Chảnh yêu cầu được tiếp tục nuôi các con. Anh Nam yêu cầu xét theo nguyện vọng của các

con sống với ai thì người đó nuôi dưỡng. Căn cứ vào khoản 2 Điều 81 Luật hôn nhân và gia đình quy định “...nếu con từ đủ 07 tuổi trở lên thì phải xem xét nguyện vọng của con”. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của chị Chảnh được tiếp tục nuôi dưỡng cháu Trần Thúy Ái và Trần Thanh Nhân cho đến khi hai cháu đủ 18 tuổi.

Anh Nam không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Về trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con, chị Chảnh đã được Hội đồng xét xử giải thích về việc cha, mẹ không trực tiếp nuôi con có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con sau khi ly hôn. Tuy nhiên, chị Chảnh xác định có đủ điều kiện để nuôi hai cháu Ái và Nhân nên không yêu cầu anh Nam cấp dưỡng nuôi con. Đây là ý chí tự nguyện của của chị Chảnh nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] Về chia tài sản chung: Chị Chảnh và anh Nam thống nhất tự thỏa thuận với nhau, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về án phí: Chị Chảnh phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 28, 35, 143, 147, 228 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 9, 14, 53, 81, 82 Luật hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án;

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Không công nhận quan hệ vợ chồng giữa chị Trương Kim Chảnh và anh Trần Văn Nam.

2. Về nuôi con chung: Giao hai người con chung là Trần Thúy Ái và Trần Thanh Nhân cùng sinh ngày 21-6-2007 cho chị Trương Kim Chảnh trực tiếp nuôi dưỡng theo nguyện vọng của hai cháu đến khi các cháu đủ 18 tuổi. Không đặt ra trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con.

Anh Nam không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

3. Về chia tài sản: Chị Chảnh và anh Nam thống nhất tự thỏa thuận với nhau, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

4. Về án phí: Chị Chảnh phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm. Ngày 26 tháng 10 năm 2017, chị Chảnh đã nộp tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng theo biên lai thu số 0007438 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau được chuyển thu đối trừ.

Án xử sơ thẩm nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:

- Phòng KT-NV và THA
- TAND tỉnh Cà Mau (Gửi email);
- VKSND huyện Trần Văn Thời;
- Chi cục THADS huyện Trần Văn Thời;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Thái Hoàng Đắc